

KINH VỊ TẶNG HỮU CHÁNH PHÁP QUYỂN 2

Bấy giờ, Đại Bồ-tát Biện Tích thưa Bồ-tát Diệu Cát Tường:

–Chúng ta hãy đến chỗ Đức Phật để hỏi Đại Bồ-tát nên trụ như thế nào.

Khi ấy vẫn ngồi yên giữa chúng hội, Bồ-tát Diệu Cát Tường thâm nhiếp thân tướng Bồ-tát, hóa hiện ra thân tướng Như Lai với đầy đủ tướng tốt, giống y như Phật Thích-ca Mâu-ni.

Lúc này, Bồ-tát Biện Tích không biết tướng hóa hiện nên cho là Đức Như Lai và đến trước Phật, thưa:

–Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát nên trụ như thế nào?

Hóa Phật trả lời:

–Theo những gì ta làm thì Bồ-tát nên trụ như vậy.

Bồ-tát Biện Tích thưa:

–Theo Phật Thế Tôn thì trụ như thế nào?

Hóa Phật nói:

–Phật Thế Tôn không tu hành pháp Trì giới, Nhẫn nhục, Tinh tấn, Thiền định, Trí tuệ, không chấp trước vào cõi Dục, cõi Sắc và cõi Vô sắc; không hành thân nghiệp, không sinh ngữ nghiệp, không tạo ý nghiệp. Như vậy đối với tất cả xứ đều không có chỗ hành.

Này Thiện nam! Vì tất cả những gì để hành đều như huyễn hóa.

Bồ-tát Biện Tích thưa:

–Vậy thì Phật, Thế Tôn cũng là tướng huyễn hóa sao?

Hóa Phật nói:

–Đúng vậy, đúng vậy. Đại Bồ-tát nên trụ như thế.

Bồ-tát Biện Tích lại bạch Phật:

–Vì sao Thế Tôn cũng là tướng huyễn hóa?

Hóa Phật nói:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Này Thiện nam! Không những vậy mà tất cả các pháp đều là tướng huyễn hóa.

Bồ-tát Biện Tích thưa:

–Đúng vậy, đúng vậy! Tánh không của các pháp đều là tướng huyễn hóa, không lẽ Phật Thế Tôn của con cũng là huyễn hóa sao?

Hóa Phật nói:

–Này Thiện nam! Đâu chỉ có Đức Phật đây là tướng huyễn hóa mà tất cả Như Lai cũng đều là tướng huyễn hóa.

Bồ-tát Biện Tích thưa:

–Ai là người có thể hóa?

Hóa Phật nói:

–Do nghiệp thanh tịnh, chứ chẳng phải là có chủ thể hóa cùng đối tượng được hóa, cũng không có ta, không có người, không có chúng sinh, không có thọ mạng, không có sĩ phu, không có thức, không có Bồ-đặc-già-la, không có Phật, không có các tướng phạm phu.

Bồ-tát Biện Tích bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Nên học như thế nào để chứng đắc Bồ-đề?

Hóa Phật nói:

–Tất cả các pháp không có chỗ học, Bồ-tát nên học như vậy. Các pháp không có chỗ hành, Bồ-tát nên học như vậy. Các pháp không có gì sợ, Bồ-tát nên học như vậy. Các pháp không có nghi ngờ, Bồ-tát nên học như vậy. Các pháp không có sở hữu, không có chỗ duyên, không hư vọng, không tụ tập, không tạo tác, không văn tự, không sinh, không diệt, không đã có, không hiện có và không sẽ có; chẳng phải huyễn hóa, chẳng phải hình tượng, chẳng phải chỗ quán của trí, xa lìa tất cả tướng. Đại Bồ-tát nên học như vậy. Ai học như vậy thì gọi là học đúng, không giảm mất cũng không tăng trưởng. Nếu ai học như vậy thì không còn gì để viễn ly, không còn gì để bàn luận, không còn gì để vui thích, không còn gì để nhàm chán, không vui không giận, không đến không đi. Nếu ai học như vậy, gọi là học đúng. Cho nên, này Thiện nam! Nếu có người nào cầu Vô thượng Bồ-đề thì nên biết rằng không có luân hồi, không có Niết-bàn, không nắm bắt, không xả bỏ, không bố thí, không xan tham, không giữ giới, không phạm giới, không nhẫn nhục, không sân giận,

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

không siêng năng, không biếng nhác, không định, không loạn, không trí tuệ, không ngu si, chẳng phải học, chẳng phải vô học, chẳng hành chẳng phải không hành, không có gì để đắc không có gì để chứng, không có Bồ-đề, không có Phật pháp, không có tướng ngã, không có tướng người, không có tướng chúng sinh, không có tướng thọ giả, không có tướng Bồ-đặc-già-la, không có tướng pháp, cũng không có tướng phi pháp, chẳng phải hữu tướng chẳng phải vô tướng. Vì sao? Vì các pháp như huyền hóa, không có hai, không sai khác, không có tướng chuyển động. Với tất cả pháp chẳng phải sắc nắm bắt tướng. Mắt không thể quán được vì tất cả pháp không có tướng phân biệt, tâm không thể biết. Tánh của các pháp là không, không pháp nào có thể hành, không có Bồ-đề nào để chứng đắc. Cho nên, này Thiện nam! Các Đại Bồ-tát nên hành như vậy, nên học như vậy. Nếu có thiện nam nào nghe nói điều này mà không kinh sợ, không nghi ngờ thì người ấy có thể chứng đắc Vô thượng Bồ-đề.

Lại nữa, này Thiện nam! Ví như hư không không có gì có thể xâm hại được, lửa không thể đốt, gió không thể làm lay chuyển, nước không thể thấm ướt, bụi không thể làm dơ, khói mây sấm sét không thể nào vướng vào được, bởi vì hư không không chướng ngại. Đại Bồ-tát cũng như vậy, tâm không chướng ngại, không bị các pháp làm chuyển động, tâm không ưa thích không nhằm chán giống như hư không. Các uẩn không bị chúng ma làm lay động, Bồ-tát ấy sẽ chứng Vô thượng Bồ-đề tạo lợi ích lớn vô cùng tận cho chúng sinh.

Sau khi nói pháp xong, Hóa Phật bỗng biến mất. Bồ-tát Diệu Cát tường trở lại thân cũ.

Bồ-tát Biện Tích thưa Bồ-tát Diệu Cát Tường:

—Như Lai Thế Tôn vừa mới giảng pháp từ đâu đến vậy, bây giờ đi về đâu?

Bồ-tát Diệu Cát Tường nói:

—Vốn không từ đâu đến nên bây giờ không đi về đâu.

Bồ-tát Biện Tích lại hỏi:

—Đến mà không đến thì từ đâu đến?

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Bồ-tát Diệu Cát Tường trả lời:

–Từ như vậy mà đến.

Bồ-tát Biện Tích hỏi:

–Theo như Phật đã nói thì tất cả Như Lai đều là tướng huyễn hóa. Vậy tướng huyễn hóa chẳng từ đâu đến cũng không đi về đâu sao?

Bồ-tát Diệu Cát Tường trả lời:

–Đúng vậy, đúng vậy. Tướng huyễn hóa không đến, không đi. Tất cả pháp, tất cả chúng sinh cũng như vậy.

Bồ-tát Biện Tích lại hỏi:

–Tất cả pháp trụ chỗ nào?

Bồ-tát Diệu Cát Tường trả lời:

–Các pháp không có tự tánh nên trụ như vậy.

Bồ-tát Biện Tích hỏi:

–Tất cả chúng sinh trụ thế nào?

Bồ-tát Diệu Cát Tường nói:

–Tất cả chúng sinh mỗi mỗi đều có nghiệp báo nên cũng trụ như vậy.

Bồ-tát Biện Tích hỏi:

–Tất cả nghiệp báo của chúng sinh như thế nào?

Bồ-tát Diệu Cát Tường trả lời:

–Các pháp không có chủ nên cũng không có nghiệp báo. Vì các pháp bình đẳng nên trụ như vậy.

Bồ-tát Biện Tích hỏi:

–Nếu không có nghiệp báo thì sao lại nói mỗi mỗi có nghiệp báo?

Bồ-tát Diệu Cát Tường trả lời:

–Tạo ra nghiệp gì thì thọ quả báo theo nghiệp đó, đó là nghiệp báo.

Bồ-tát Biện Tích hỏi:

–Nghiệp báo của chúng sinh là tánh không, đang sống cũng như vậy thì làm sao thọ quả báo?

Bồ-tát Diệu Cát Tường trả lời:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Như pháp chân thật thì không có nghiệp không có quả báo, không có sinh, chẳng phải có chẳng phải không, đó là nghiệp báo. Nhưng nghiệp báo của chúng sinh không mất mát, tánh của tự nghiệp là không, nên đó là nghĩa chân thật.

Khi Bồ-tát Diệu Cát Tường nói pháp này, trong chúng hội của Đức Phật Thích-ca Mâu-ni có Tôn giả Xá-lợi Tử, A-nan và những vị Thanh văn khác nhờ oai lực của Phật mà được nghe pháp diệu của Bồ-tát Diệu Cát Tường đã nói.

Bấy giờ, Tôn giả Xá-lợi Tử đứng dậy thưa Phật:

–Thật hy hữu thay, bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát đều dùng phương tiện thiện xảo để giảng nói pháp thâm diệu. Nếu người nào được nghe thì không ai là không phát tâm Vô thượng Bồ-đề.

Phật bảo Tôn giả Xá-lợi Tử:

–Đại Bồ-tát đem tâm không chấp trước mà tu học các hành, đem tâm không biếng trễ mà giảng nói chánh pháp.

Này Tôn giả Xá-lợi Tử! Như những gì Bồ-tát làm, thọ quả báo, có trí tuệ và giảng pháp cũng đều như vậy. Như ông Tôn giả Xá-lợi-phất thì nẻo hành hóa, ta học đều là hạnh của Thanh văn còn có tướng chấp trước, chỗ đạt được trí tuệ cũng như vậy.

Bấy giờ, có vị Bồ-tát tên Quang Nghiêm đứng dậy đến trước Phật, thưa:

–Bạch Thế Tôn! Sao gọi là hạnh của Thanh văn?

Phật bảo:

–Này Thiện nam! Hạnh của Thanh văn nghĩa là đối với pháp còn có hạn lượng, đối với sự tu hành không thể xa lìa các tướng, thích tránh sinh tử để chứng Niết-bàn, chán bỏ chúng sinh không cứu vớt, trí tuệ còn hạn hẹp, không có tâm rộng lớn, cho nên Bồ-tát quán các hành của Thanh văn giống như hạng ngu mờ, do đầy tâm của Bồ-tát hành mà không chấp trước, trí tuệ không chướng ngại và còn có thể độ khắp chúng sinh đạt được vô lượng lợi ích.

Bồ-tát Quang Nghiêm lại thưa Phật:

–Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Diệu Cát Tường và các Đại sĩ, sao bây giờ không đến hội này để giảng nói diệu pháp? Chúng con rất muốn nghe. Vì sao? Vì Bồ-tát Diệu Cát Tường đã chứng đắc pháp thâm diệu, nhập vào môn giải thoát, dùng vô ngại biện tài nói rõ về pháp

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

giải thoát.

Bấy giờ Đức Phật Thích-ca Mâu-ni liền dùng thần thông cảnh giác bảo Bồ-tát Diệu Cát Tường đến pháp hội. Khi ấy, Bồ-tát Diệu Cát Tường cùng hai mươi lăm Đại Bồ-tát và chúng trời, người đều đến chỗ Phật Thích-ca Mâu-ni, tất cả đều lễ lạy sát chân Phật, đi nhiều bên phải ba vòng rồi lui qua một bên.

Bồ-tát Quang Nghiêm thưa với Bồ-tát Diệu Cát Tường:

–Vì sao Đại sĩ rời bỏ chỗ Phật để nói pháp chỗ khác?

Diệu Cát Tường trả lời:

–Giáo pháp mà Đức Phật nói ra rất sâu xa khó lãnh hội, lìa các ngôn ngữ, tôi không thể biết.

Bồ-tát Quang Nghiêm hỏi:

–Phật nói pháp rất thâm diệu khó lãnh hội, như Đại sĩ đây có trí tuệ vô lượng mà còn không thể hiểu thì chúng tôi làm sao mà hiểu nổi.

Bồ-tát Diệu Cát Tường nói:

–Chỉ có Phật với Phật mới thông đạt tất cả, ngoài Như Lai ra không ai có thể tin ngộ được, cho nên tôi tùy theo năng lực giảng nói của mình mà nói pháp, chỉ theo pháp mà nói còn đối với pháp giới chân tế thì chẳng lìa, chẳng phải không lìa. Nói như vậy gọi là nói pháp. Đối với ngôn ngữ, đối với hý luận, đối với danh tướng, đối với các thứ sinh diệt cũng chẳng lìa chẳng phải không lìa, là các pháp bình đẳng, đó gọi là nói pháp. Các pháp không có tướng mình, không có tướng người, không có tướng pháp cũng không có tướng phi pháp, không có tướng luân hồi, không có tướng Niết-bàn, đó gọi là nói pháp.

Bấy giờ, Đức Phật Thích-ca Mâu-ni khen ngợi Bồ-tát Diệu Cát Tường:

–Lành thay! Lành thay! Này Diệu Cát Tường! Ông nói pháp đúng là nói pháp đích thực. Vì sao? Vì các pháp lìa ngôn ngữ, lìa tất cả tướng, không có pháp lớn không có pháp nhỏ, đoạn trừ những phân biệt, chẳng phải là tâm Tam-muội để quán để thấy, không có một pháp nào tăng hay giảm, nói pháp như vậy gọi là hiểu pháp, tức là đã thấy Phật.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Khi Đức Phật Thích-ca Mâu-ni giảng nói pháp này, trong chúng hội có tám ngàn Bồ-tát chứng pháp Nhãn vô sinh, có hai trăm Thiên tử trước đây phát tâm Đại thừa chẳng bao lâu lại suy nghĩ: “Pháp của Phật sâu xa khó hiểu, khó biết, không thể cùng tận, chúng ta không thể nào hiểu rõ ý thâm diệu ấy, thực hành những hạnh thù thắng để chứng đắc Vô thượng Bồ-đề, không bằng với quả Thanh văn, Duyên giác thì cầu Niết-bàn, nhất định không có nghi ngờ gì cả.” Thế rồi tất cả thoái lui tâm Đại thừa.

Biết được tâm niệm của các Thiên tử, Đức Thế Tôn dạy các Thiên tử:

–Các ông đừng có tâm biếng trễ mà làm mất đi tâm Đại thừa, cần phải phát tâm Vô thượng Bồ-đề cho kiên cố, không hề thoái lui.

Vì muốn độ các Thiên tử, Đức Phật Thích-ca Mâu-ni liền hóa làm một trưởng giả cầm bình bát đầy những thức ăn uống vào pháp hội. Đến chỗ Phật, ông dâng thức ăn cúng dường Thế Tôn, rồi đầu mặt lạy sát chân Ngài, thưa rằng:

–Cúi xin Thế Tôn hãy thương xót con mà thọ nhận thức ăn này!

Để tùy thuận theo ý của trưởng giả, Thế Tôn nhận thức ăn, lúc đó, Bồ-tát Diệu Cát Tường đứng dậy, chấp tay cung kính, thưa Phật:

–Bạch Thế Tôn! Thức ăn mà Phật thọ nhận không có hạn lượng, đáp ứng cả pháp giới, không bị chấp trước, không có người bố thí, không có người thọ nhận, tất cả đều bình đẳng, như pháp mà thọ thực.

Bấy giờ, Tôn giả Xá-lợi Tử nghi ngờ nghĩ rằng: “Ông trưởng giả cúng dường thức ăn này từ đâu đến, chẳng lẽ do Bồ-tát Diệu Cát Tường biến hóa ra để làm Phật sự hay sao.” Biết sự hồ nghi của Tôn giả Xá-lợi-phất. Thế Tôn liền nói với Tôn giả Xá-lợi Tử:

–Này Xá-lợi Tử! Chớ nghĩ như vậy, dù đến hay đi thì tự Phật đã biết thời.

Thọ thực xong, Thế Tôn đem bình bát ném xuống đất. Bình bát được ném mạnh rơi vào thế giới phương dưới, trong lúc chư Phật ở các cõi đều đang nói pháp.

Đệ tử của chư Phật đều hỏi:

–Bát này từ đâu đến?

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Chư Phật đều nói:

–Thế giới phương trên tên là Ta-bà, có Phật Thế Tôn hiệu Thích-ca Mâu-ni, hiện đang thuyết pháp. Bình bát này từ cõi ấy đến đây, vì nhằm để giáo hóa các Bồ-tát. Bình bát ấy rơi xuống hơn bảy mươi hai hằng hà sa số cõi Phật, có thế giới tên Quang minh, Phật hiệu Quang Minh Vương Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Chánh Giác, hiện đang giảng pháp, bình bát ấy lơ lửng giữa hư không trước Phật ấy.

Sau khi ném bình bát, Đức Phật Thích-ca Mâu-ni liền bảo Tôn giả Xá-lợi Tử:

–Này Xá-lợi Tử! Ông hãy dùng thần lực quan sát xem bình bát đã ném nay đang ở cõi nào và trụ nơi đâu?

Tôn giả Xá-lợi Tử liền nhập vào tám mươi ngàn môn Tam-ma-địa, ở trong các định ấy, Tôn giả Xá-lợi Tử dùng trí lực của mình và sức thần thông của Phật, quán xét khắp mười ngàn cõi Phật nhưng không thấy bình bát ấy ở đâu cả. Sau khi ra khỏi định, Tôn giả Xá-lợi Tử bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Con đã quán sát qua mười ngàn cõi Phật nhưng không thấy bình bát ấy ở đâu cả.

Thế Tôn bảo Tôn giả Đại Mục-kiền-liên:

–Này Tôn giả Đại Mục-kiền-liên! Tôn giả hãy dùng thần lực quán sát xem bình bát đang ở đâu?

Vâng Thánh chỉ của Phật, Tôn giả Đại Mục-kiền-liên liền nhập vào tám ngàn môn Tam-ma-địa. Ở trong những định ấy, Tôn giả dùng thần thông của mình xem qua tám ngàn cõi Phật ở thế giới phương dưới, quan sát khắp nơi nhưng cũng không thấy bình bát ở đâu cả. Sau khi ra khỏi định Tôn giả thưa Phật:

–Bạch Thế Tôn! Con đã dùng thần thông qua tám ngàn cõi Phật ở thế giới phương dưới, nhưng không thấy bát ấy ở đâu cả.

Thế Tôn bảo Tôn giả Tu-bồ-đề:

–Ông hãy dùng thần thông quán sát xem bình bát đã ném nay ở cõi nào và trụ nơi đâu?

Vâng Thánh chỉ của Phật, Tôn giả Tu-bồ-đề liền nhập vào một vạn hai ngàn môn Tam-ma-địa. Ở trong định ấy, Tôn giả quán sát khắp một vạn hai ngàn cõi Phật nhưng không thấy bình bát ấy ở đâu.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Sau khi ra khỏi định, Tôn giả thưa Phật:

–Bạch Thế Tôn! Con đã dùng sức thần thông, quán sát khắp một vạn hai ngàn cõi Phật nhưng không thấy bình bát ấy ở đâu cả.

Như vậy lần lượt năm trăm đệ tử Thanh văn đều dùng thần thông của mình và sức Thiên nhãn để quán sát, nhưng đều không thấy bình bát ấy.

Bấy giờ, Tôn giả Tu-bồ-đề thưa Đại Bồ-tát Từ Thị:

–Nhân giả được Đức Thế Tôn thọ ký còn một đời nữa sẽ được làm Phật, cúi xin Nhân giả hãy nhập vào Tam-ma-địa, quán sát bình bát ấy đang ở đâu để trình cho các đại chúng.

Bồ-tát Từ Thị nói với Tôn giả Tu-bồ-đề:

–Thưa Tôn giả! Đúng là tôi được Phật thọ ký còn một đời nữa sẽ chứng đắc Vô thượng Chánh giác, nhưng tất cả môn Tam-ma-địa của Bồ-tát Diệu Cát Tường, tên của chúng tôi; còn không thể biết hướng chi là chứng nhập, chỉ có Bồ-tát Diệu Cát Tường mới có thể chứng nhập được hết, vì mọi nẻo hành hóa và tạo tác đều thông đạt cả. Thưa Tôn giả Tu-bồ-đề! Những gì chư Phật Như Lai làm tôi đâu có thể biết, cho nên trí tuệ thần thông của tôi chưa kịp bằng Bồ-tát Diệu Cát Tường. Bình bát mà Thế Tôn đã ném chỉ có Bồ-tát Diệu Cát Tường mới biết ở đâu thôi. Chúng tôi đã đến khắp nơi nhưng đều không thể biết.

Tôn giả Tu-bồ-đề thưa Phật:

–Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Diệu Cát Tường có công đức thù thắng, ngoài Như Lai ra không ai có thể sánh bằng. Bồ-tát ấy sẽ biết chỗ bình bát Như Lai đã ném đang ở đâu. Cúi xin Thế Tôn sai Bồ-tát Diệu Cát Tường dùng đại thần thông lấy bát ấy trở về để trình cho đại chúng mà làm Phật sự.

Thế Tôn liền bảo Bồ-tát Diệu Cát Tường:

–Này Bồ-tát Diệu Cát Tường! Ông là người biết bình bát ấy đang ở đâu và trụ chỗ nào.

Sau khi nhận lời dạy của Phật, Bồ-tát Diệu Cát Tường suy nghĩ: “Ta không rời khỏi tòa, không lìa pháp hội của Phật, cũng không ẩn thân mà vẫn lấy bình bát ấy về trình cho đại chúng.” Nghĩ như vậy xong, Bồ-tát liền nhập vào Tam-ma-địa, ở trong định ấy làm duỗi tay phải của mình ra qua mỗi mỗi cõi Phật ở thế giới phương

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

dưới, nơi trước mỗi Đức Phật, tay của Bồ-tát phát ra tiếng như vậy:

–Con nay kính lạy chư Phật, Phật Thích-ca Mâu-ni của con có gởi lời thăm hỏi Thế Tôn có ít bệnh, an vui, đi đứng nhẹ nhàng và có khỏe mạnh không?

Sau khi gởi lời thăm hỏi, thì nơi mỗi lỗ chân lông trên tay ấy phóng ra trăm ngàn câu-chi ánh sáng. Mỗi ánh sáng có trăm ngàn hoa sen, trên mỗi hoa sen có Như Lai ngồi. Mỗi Đức Như Lai đều khen ngợi Phật Thích-ca Mâu-ni, mỗi thế giới đều chấn động sáu cách, hiện ánh sáng lớn chiếu khắp cõi Phật. Lại hiện ra các cờ phướn, lọng báu đủ loại trang nghiêm để làm Phật sự. Mỗi cõi Phật cũng đều như vậy. Qua bảy mươi hai hằng hà sa số cõi Phật rồi lại đến chỗ Phật Quang Minh Vương. Tay ấy lại phát ra tiếng thăm hỏi rất cung kính cũng như trên, lại phóng trăm ngàn ánh sáng. Trong mỗi ánh sáng có trăm ngàn hoa sen. Trên mỗi hoa sen đều có Phật ngồi. Chư Phật đều khen ngợi Đức Thích-ca Như Lai. Ánh sáng chiếu hợp lại thông suốt vô lượng.

Bấy giờ, trong pháp hội của Phật Quang Minh Vương có Bồ-tát tên Quang Tràng đứng dậy thưa với Đức Như Lai Quang Minh Vương:

–Tay ấy từ đâu đến mà hiện tướng như vậy, lại phóng ánh sáng này, trong ánh sáng còn hiện ra hoa sen như vậy, trên mỗi hoa sen đều có chư Như Lai khen ngợi Đức Phật Thích-ca Mâu-ni. Vì sao có sự việc như thế, cúi xin Phật chỉ dạy cho con.

Như Lai Quang Minh Vương nói với Bồ-tát Quang Tràng:

–Phương trên cách đây bảy mươi hai hằng hà sa số cõi Phật có thế giới tên Ta-bà, Phật hiệu là Thích-ca Mâu-ni Ứng Chánh Đẳng Giác, hiện đang giảng pháp giáo hóa đại chúng, ở đó có Bồ-tát tên Diệu Cát Tường gồm đầy đủ công đức, mặc áo giáp tinh tấn chẳng nghĩ bàn, có đại trí lực đã đến bờ bên kia. Ở trong pháp hội Phật Thích-ca Mâu-ni, Bồ-tát ấy ngay nơi tòa, duỗi tay phải để thu lấy bình bát ấy. Do đó mà có sự việc này.

Bấy giờ, Như Lai Quang Minh Vương từ nơi giữa chặng mày phóng ra ánh sáng lớn chiếu khắp bảy mươi hai hằng hà sa số cõi Phật, đến thế giới Ta-bà đều tỏa chiếu rực rỡ rộng lớn. Những chúng sinh ở thế giới này nhờ ánh sáng chiếu nên rất vui mừng giống như

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

vua Chuyển luân. Những người tu hạnh Bồ-tát được ánh sáng ấy chiếu đều chứng đắc quả, tu hành viên mãn.

Tất cả Đại Bồ-tát đều đạt được môn Tam-ma-địa Nhật Quang. Những ai tu hạnh Thanh văn đều được tám pháp môn giải thoát. Các Bồ-tát ở cõi Phật Quang Minh Vương nhờ ánh sáng của Như Lai đều thấy Phật Thích-ca Mâu-ni ở thế giới Ta-bà và Bồ-tát Diệu Cát Tường cùng các chúng Thanh Văn đang vây quanh nghe Phật thuyết pháp.

Đại Bồ-tát Quang Tràng thấy chúng sinh nơi cõi Ta-bà này tạo nghiệp cấu nhiễm nên rất buồn bã thưa với Như Lai Quang Minh Vương:

–Bạch Thế Tôn! Con nhờ ánh sáng của Phật nên được thấy cõi Ta-bà, nhưng cõi Ta-bà ấy đầy dẫy nhiễm cấu. Các Đại Bồ-tát sinh vào cõi đó giống như châu báu phệ-lu-ly bị chìm trong bùn, việc ấy như thế nào?

Như Lai Quang Minh Vương nói với Bồ-tát Quang Tràng:

–Này Thiện nam! Ông đừng nói như thế. Những người tu hạnh Bồ-tát ở thế giới của ta đây, tu tập thiền định trong mười kiếp nhưng không bằng chúng sinh nơi cõi Ta-bà kia phát khởi một niệm về Từ, Bi, Hỷ, Xả có thể đạt được vô lượng công đức, tiêu trừ tất cả chướng nặng phiền não. Vì sao? Vì chúng sinh nơi cõi Ta-bà rất dũng mãnh, lanh lợi, cho nên các Bồ-tát đã sinh vào cõi ấy. Vì ủng hộ Phật pháp, ông chớ nên buồn bã làm gì.

Các chúng Bồ-tát nơi pháp hội của Phật Thích-ca Mâu-ni được ánh sáng chiếu, bèn thưa Phật:

–Bạch Thế Tôn! Do nhân duyên gì mà có ánh sáng chiếu rọi rõ khắp như vậy và làm cho chúng con rất vui thích, làm cho các chúng sinh diệt trừ hết các phiền não?

Phật Thích-ca Mâu-ni dạy các Bồ-tát:

–Này các Thiện nam! Phương dưới cách đây bảy mươi hai hằng hà sa số cõi Phật có thế giới tên Nhật quang minh, Đức Phật Như Lai nơi cõi ấy hiệu là Quang Minh Vương Ứng Chánh Đẳng Giác, hiện đang giảng pháp giáo hóa chúng sinh, giữa chạng mòi của Phật đó đã phóng ra ánh sáng lớn chiếu khắp thế giới này.

Khi ấy các Bồ-tát thưa Phật:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Bạch Thế Tôn! Chúng con muốn thấy Đức Phật Quang Minh Vương và các Bồ-tát ở cõi Quang minh kia, cúi xin Phật dùng sức thần thông để chúng con được thấy.

Bấy giờ Đức Phật Thích-ca Mâu-ni bèn hiện bày tướng bánh xe ngàn cãm dưới bàn chân. Trong bánh xe phóng ra ánh sáng lớn, chiếu xuống bảy mươi hai hằng hà sa số cõi chiếu rực rỡ rộng lớn trong cõi Phật Quang Minh Vương. Các chúng Bồ-tát nương nơi ánh sáng của Phật đều được thấy Phật Quang Minh Vương và các Bồ-tát cõi ấy đạt được pháp môn Tam-ma-địa Diệu cao đẳng.

Lúc này, ánh sáng ở mỗi cõi Phật nơi phương dưới chiếu rực rỡ đến tận khắp cõi Ta-bà, làm cho hai bên nhìn thấy nhau không bị chướng ngại. Như vậy các thế giới của phương dưới cho đến các chúng Bồ-tát của cõi Phật Quang Minh Vương các Bồ-tát ở cõi Ta-bà này đều nhìn và chiêm ngưỡng nhau. Ví như ánh sáng mặt trời xua tan những tăm tối, tất cả chúng sinh đều được thấy nhau. Khi ấy, các Đại Bồ-tát đều phát tâm tinh tấn cầu đạt đại quả.

Khi Bồ-tát Diệu Cát Tường duỗi tay đến trước Đức Như Lai Quang Minh Vương đứng giữa hư không sắp lấy bình bát, thì có vô số trăm ngàn câu-chi na-do-tha chúng Đại Bồ-tát ở các cõi Phật cung kính vây quanh theo bình bát để lên cõi Ta-bà và tướng ánh sáng đẹp đẽ ấy cũng dần dần biến mất. Bồ-tát Diệu Cát Tường đặt bình bát ở giữa hư không trước Phật Thích-ca Mâu-ni. Thế rồi Bồ-tát ra khỏi định, đứng dậy đến trước Phật, lạy sát chân và thưa:

–Bạch Thế Tôn! Con vâng lệnh của Phật, đã lấy bình bát được ném xuống phương dưới, nay con để giữa hư không trước Đức Phật, cúi xin Phật nạp thọ.

Thế Tôn im lặng nhận. Bấy giờ, chư Bồ-tát nơi các cõi Phật ở thế giới phương dưới theo bình bát đến, đều cùng nhau đảnh lễ lạy sát chân Phật Thích-ca Mâu-ni và cùng xưng danh hiệu Phật của mình và thưa:

–Đức Phật Như Lai Chánh Đẳng Chánh Giác... thăm hỏi Thế Tôn có ít bệnh, an vui, đi đứng nhẹ nhàng, có khỏe mạnh không? Giáo hóa chúng sinh có thuận hợp chăng?

Sau khi biểu lộ sự cung kính, được Thế Tôn an ủi rồi, các Bồ-tát ngồi qua một bên.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Bấy giờ Thế Tôn bảo Tôn giả Xá-lợi Tử:

–Tôn giả hãy lắng nghe cho kỹ, ta sẽ nói cho ông về những nhân duyên xưa và việc làm trong quá khứ của Bồ-tát Diệu Cát Tường.

Tôn giả Xá-lợi Tử vâng lời và lắng nghe.

Phật nói:

–Này Xá-lợi Tử! Vô số trăm ngàn câu-chi na-do-tha kiếp về quá khứ, có Phật hiệu là Vô Năng Thắng Tràng Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Chánh Giác xuất hiện ở đời. Thế giới của Đức Phật ấy tên là Bất khả hủy, có tám vạn bốn ngàn chúng Thanh văn, một vạn hai ngàn chúng Bồ-tát. Đức Phật ấy giảng nói pháp Tam thừa để giáo hóa chúng sinh. Đức Phật ấy cũng ở trong đời đủ năm thứ ô trước, nói sáu pháp Ba-la-mật cho các Bồ-tát. Này Xá-lợi Tử! Bấy giờ có Bí-sô tên Trí Vương, thông minh, trí tuệ, giảng nói thông suốt về pháp giải thoát. Buổi sáng, Bí-sô ấy đắp y ôm bình bát vào thành theo thứ tự khát thực. Thành ấy tên là Quảng đại. Sau khi bình bát đã đầy thức ăn, Bí-sô sắp sửa ra khỏi thành thì có con của vị trưởng giả tên là Tịnh Tý đang ngồi trong lòng mẹ. Thấy Bí-sô ấy ôm bình bát đi ngang qua, đồng tử liền đến trước Bí-sô muốn xin thức ăn uống trong bình bát. Thấy đồng tử có căn lành thành thực, Bí-sô nghĩ đây là đại pháp khí nên lấy một vắt cơm trong bình bát hoan hỷ đưa cho đồng tử. Được thức ăn, đồng tử phát tâm hoan hỷ và theo Bí-sô Trí Vương đến chỗ Phật Vô Năng Thắng Tràng Như Lai. Lúc này, đồng tử đến trước Phật lễ lạy sát chân Phật. Bí-sô Trí vương đem thức ăn đã khát thực được đưa cho đồng tử và nói:

–Con hãy đem thức ăn này dâng cúng dường Đức Thế Tôn và đại chúng, con sẽ được phước đức vô lượng.

Làm đúng như lời Bí-sô dạy, đồng tử dâng thức ăn ấy lên Thế Tôn, sốt thêm thức ăn vào bát của Thế Tôn nhưng cứ vẫn còn. Sau đó lần lượt cúng dường đại chúng. Các Bồ-tát Thanh Văn trong chúng hội cũng thọ nhận thức ăn, ai nấy đều no đủ cả mà thức ăn vẫn cứ còn.

Phật bảo Tôn giả Xá-lợi Tử:

–Đồng tử Tịnh Tý đã cúng dường với lòng đầy hoan hỷ.

Đồng tử trên đến trước Phật nói kệ:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Đem thức ăn vô tận
Con cúng Phật, đại chúng
Nay con cúng dường xong
Chắc chắn được phước đức.
Thức ăn cúng vô tận
Công đức Phật vô tận
Nay con cúng dường Phật
Quyết được phước vô tận.
Đem thức ăn vô tận
Con cúng dường Thế Tôn
Để tăng trưởng căn lành
Mãi mãi không cùng tận.*

Thế rồi, đồng tử đem thức ăn trong bình bát cúng dường Như Lai và chúng Thanh văn Bồ-tát suốt bảy ngày, nhờ oai lực của Phật nên thức ăn vẫn còn.

Khi ấy, Bí-sô Trí Vương nói với đồng tử:

–Con đã cúng dường xong, bây giờ hãy xin quy y Phật, quy y Pháp, quy y Tăng, thọ giới pháp của Phật, thọ trì suốt đời.

Nghe lời dạy của Bí-sô, đồng tử quy y Phật, Pháp, Tăng. Sau khi quy y rồi, đồng tử rất hoan hỷ phát tâm Vô thượng Bồ-đề. Bấy giờ vì tìm con nên cha mẹ của Tịnh Ý đi vào pháp hội của Như Lai Vô Năng Thắng Tràng. Đến nơi, hai người lạy sát chân Phật rồi đứng qua một bên. Thấy cha mẹ, đồng tử Tịnh Ý rất vui mừng thăm hỏi và ở trước cha mẹ nói kệ:

*Cha mẹ nay đến đây
Chư Phật rất khó gặp
Con cầu đại Bồ-đề
Vì tất cả chúng sinh.
Hãy quán tưởng tốt Phật
Thân phóng ánh sáng đẹp
Những người có trí tuệ
Nên cầu quả Bồ-đề.
Con nay muốn xuất gia
Xin cha mẹ cho phép*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Con không thích giàu vui
Bởi vì Phật khó gặp.*

Cha mẹ nói kệ với con mình:

*Ta cho con xuất gia
Hương Vô thượng Bồ-đề
Ta theo nhân duyên con
Cũng sẽ học như vậy.*

Phật bảo Tôn giả Xá-lợi Tử:

–Đồng tử Tịnh Ý được cha mẹ cho phép xuất gia. Còn cha mẹ của đồng tử có lòng tin ưa chánh pháp một cách sâu xa cũng lại xuất gia và quy y Phật, Pháp, Tăng với lòng hoan hỷ tín thọ. Lúc đó lại có năm trăm người đồng thời phát tâm Vô thượng Bồ-đề xin xuất gia và được Phật thọ nhận cả.

Phật dạy Tôn giả Xá-lợi Tử:

–Tôn giả nên biết! Bí-sô Trí Vương lúc đó không ai khác, nay chính là Bồ-tát Diệu Cát Tường. Còn đồng tử Tịnh Ý chính là thân ta.

Này Xá-lợi Tử! Thuở xưa, ta làm con của trưởng giả, nhờ Bồ-tát Diệu Cát Tường trao bình bát cho ta, khiến ta phát tâm đại Bồ-đề.

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Từ lúc mới phát tâm đại Bồ-đề đến lúc chứng quả đầy đủ mười Lực, Vô úy, tất cả công đức, đầy đủ Trí vô tận ta đều nhờ Bồ-tát Diệu Cát Tường hướng dẫn chỉ dạy. Vì sao? Vì ta phát tâm giống như hư không, không có biên giới. Này Xá-lợi Tử! Tất cả vô lượng, vô số Phật ở mười phương đồng một danh hiệu Phật Thích-ca Mâu-ni, đều giống như ta là được Bồ-tát Diệu Cát Tường khai mở tâm Bồ-đề.

Này Xá-lợi Tử! Ở thời quá khứ có Như Lai Kỳ-để-sa, Như Lai Phất-sa, Như Lai Nhiên Đăng, Như Lai Thi-khí, chư Phật như vậy trong vô lượng kiếp ta đã khen ngợi danh hiệu của chư vị ấy. Và chư Phật ấy cũng giống như ta là được Bồ-tát Diệu Cát Tường khai mở tâm đạo, được thành Chánh giác chuyển diệu pháp luân.

Này Xá-lợi Tử! Tất cả những ai tu hạnh Bồ-tát, đầu tiên ở cõi trời Đâu-suất, thị hiện tướng giáng sinh ra thế gian. Trước hết là sinh

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

ở cung vua, sau đó tu những hạnh khổ cho đến khi ngồi nơi đạo tràng cũng đều nhờ Bồ-tát Diệu Cát Tường giáo hóa chỉ dạy.

Này Xá-lợi Tử! Tôn giả nên biết rằng Bồ-tát Diệu Cát Tường là mẹ của các Bồ-tát, vì sinh ra tất cả Bồ-tát. Những gì ta nói đều là sự thật. Những nhân duyên xưa kia như vậy thì nay ông nên biết như vậy.

Khi Đức Phật nói lời này, tất cả cõi Phật nơi mười phương đều hiện đủ loại lọng báu đến cúng dường Bồ-tát Diệu Cát Tường, nơi mỗi lọng đều phát ánh sáng lớn chiếu khắp cõi Ta-bà, trong lọng lại phát ra âm thanh vi diệu.

–Đúng như vậy, đúng như những gì Phật Thích-ca Mâu-ni đã nói. Đúng vậy, đúng vậy, thuở xưa đều do Bồ-tát Diệu Cát Tường làm cho phát tâm Bồ-đề.

Bấy giờ, trong pháp hội của Phật Thích-ca Mâu-ni, có hai trăm Thiên tử trước đây thoái lui tâm Bồ-đề, nay thấy Phật Thế Tôn và Bồ-tát Diệu Cát Tường hiện ra đủ các việc không thể nghĩ bàn như vậy và nghe Phật giảng nói về nhân duyên xưa kia, nên họ đều suy nghĩ: “Đại pháp vô thượng của tất cả chư Phật không thể nào được nghe, huống chi là được thấy công đức của chư Phật Như Lai, ta nay đến trước Thế Tôn xả bỏ tâm thấp kém mà phát tâm Vô thượng đại Bồ-đề, chắc chắn đạt được đạo quả đại Bồ-đề Vô thượng.” Nghĩ vậy xong, họ liền phát tâm cầu đạo quả Vô thượng Bồ-đề một cách kiên cố, không thoái chuyển.

